UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Kèm theo Công văn số 3020/STP-HCTP&BTTP ngày 25/11/2025 của Sở Tư pháp)

Stt	Tên tổ chức	Địa chỉ	Điện thoại, fax	Lĩnh vực giám định	Thủ trưởng đơn vị	Ghi chú
I	**Tổ chức giám định tư pháp công lập**					
1	Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Điện Biên	Phường Mường Thanh, tỉnh Điện Biên	02153720467	Pháp y	BS. Quàng Văn Tuấn - Giám đốc	
2	Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên	Phường Mường Thanh, tỉnh Điện Biên	02153869229	Kỹ thuật hình sự	Thượng tá Nguyễn Văn Hưng - Trưởng phòng	
II	**Tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc**					
1	Trung tâm Kiểm định chất lượng xây dựng - Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên	Phường Mường Thanh, tỉnh Điện Biên	02153827086 0382275235 Fax: 02153825959	Xây dựng	Diệp Văn Dương	

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH GIÁM ĐỊNH VIÊN TƯ PHÁP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Kèm theo Công văn số 3020/STP-HCTP&BTTP ngày 25/11/2025 của Sở Tư pháp)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh	Tình trạng		Lĩnh vực chuyên môn	Ngày, tháng năm bổ nhiệm giám định viên tư pháp	Số thẻ GĐ
			Chuyên trách	Kiêm nhiệm			
I	**LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH: PHÁP Y**						
1	Quàng Văn Tuấn	15/10/1971	x		(ThS) Pháp y	23/5/2002	
2	Hoàng Tiến Thể	19/8/1976	x		(ThS) Pháp y	26/3/2013	
3	Nguyễn Đức Thịnh	09/9/1968		x	(ThS) Pháp y	23/5/2002	
4	Lê Quý Tình	12/5/1966		x	(ThS) Pháp y	28/6/2005	
5	Lê Văn Thanh	07/6/1966		x	(ThS) Pháp y	23/5/2002	
6	Bùi Thanh Hải	13/12/1972		x	(ThS) Pháp y	04/2/2009	
7	Mào Văn Sơn	30/10/1967		x	(ThS) Pháp y	28/6/2005	
8	Vừ A Câu	06/3/1968		x	(ThS) Pháp y	04/2/2009	

9	Nguyễn Văn Minh	22/02/1972		x	(ThS) Pháp y	23/5/2002	
10	Bạc Cầm Luyện	02/9/1972		x	(ThS) Pháp y	14/8/2009	
11	Lèng Văn Quân	18/7/1976		x	(ThS) Pháp y	26/7/2005	
12	Cà Văn Nội	09/02/1965		x	(ThS) Pháp y	24/7/1996	
13	Nguyễn Thế Cường	13/12/1969		x	(ThS) Pháp y	07/10/2003	
14	Điêu Chính Thanh	03/12/1966		x	(ThS) Pháp y	07/10/2003	
15	Lò Thị Kim Toán	29/01/1985	x		Pháp y	26/8/2019	
16	Nguyễn Thanh Bình	25/02/1977	x		(ThS) Pháp y	25/11/2021	
II	**LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH: KỸ THUẬT HÌNH SỰ**						
1	Nguyễn Văn Hưng	20/3/1981	x		Tài liệu	25/10/2011	
2	Phạm Ngọc Thanh	03/7/1981	x		Tài liệu (ThS)	07/9/2009	
3	Trần Sỹ Nguyên	16/01/1984	X		Hóa học	26/3/2013	
4	Nguyễn Thúy Mai	20/01/1984	x		Hóa học	04/9/2013	
5	Trần Thanh Tùng	23/3/1983	x		Hóa học	17/6/2015	
6	Đỗ Nam Sơn	02/11/1984	x		Kỹ thuật số và điện tử	26/6/2018	

7	Lò May Thy	02/11/1991	x		Kỹ thuật số điện tử	26/6/2018	
8	Hoàng Xuân Liểu	28/12/1984	x		Hóa học	26/6/2018	
9	Nguyễn Thành Đạt	29/10/1991	x		Dấu vết cơ học	26/6/2018	
10	Nguyễn Mạnh Tiến	07/3/1987	x		Súng, đạn	26/6/2018	
11	Lê Thị Ngoan	14/10/1985	x		Sinh học	12/4/2019	
12	Đậu Thành Bắc	1/11/1990	x		Tài liệu, Dấu vết đường vân	26/6/2018	
13	Bùi Văn Đoàn	20/7/1990	x		Pháp y	26/6/2018	
14	Lê Khả Kết	02/9/1994	x		Pháp y	12/4/2022	
15	Nguyễn Trọng Hùng	09/5/1997	x		Kỹ thuật số, điện tử và kỹ thuật	10/10/2022	
16	Yên Văn Sự	20/02/1994	x		Pháp y	23/10/2024	
III	**LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH: THUẾ**						
1	Dương Duy Bẩy	10/7/1972		x	Thuế	02/12/2019	
2	Nguyễn Thị Luyến	01/3/1976		x	Thuế	22/12/2024	
3	Nguyễn Văn Chung	15/5/1971		x	Thuế	02/12/2019	

4	Phạm Thị Thúy	23/3/1973		x	Thuế	02/12/2019	
5	Hoàng Việt Thắng	06/11/1967		x	Thuế	02/12/2019	
6	Cù Ngọc Dũng	31/10/1973		x	Thuế	02/12/2019	
7	Nguyễn Thanh Tĩnh	06/4/1969		x	Thuế	02/12/2019	
8	Đào Viết Tú	28/9/1977		x	Thuế	02/12/2019	
9	Đặng Thị Hòa	12/10/1975		x	Thuế	22/12/2022	
10	Tống Thị Thu Hiền	31/5/1979		x	Thuế	22/12/2022	
11	Lê Thị Hà	01/5/1985		x	Thuế	22/12/2024	
12	Phan Văn Hanh	29/10/1970		x	Thuế	22/12/2024	
13	Nguyễn Thị Yến	09/11/1988		x	Thuế	22/12/2024	
IV	**LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH: TÀI CHÍNH**						
1	Thái Đình Hưng	28/5/1974		x	(ThS)Tài chính	12/7/2021	
2	Phạm Khắc Tùng	21/6/1978		x	Tài chính	12/7/2021	
3	Nguyễn Thế Hiền	23/3/1987		x	Tài chính	12/7/2021	
V	**LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH: XÂY DỰNG**						
1	Nguyễn Thành Phong	28/01/1965		x	Xây dựng	01/9/2004	
2	Nguyễn Minh Lượng	27/5/1977		x	Xây dựng	08/7/2021	
3	Diệp Văn Dương	23/8/1970		x	(ThS)Xây dựng	23/4/2021	
4	Nguyễn Mạnh Hùng	08/6/1982		x	(ThS)Xây dựng	23/4/2021	
5	Vũ Linh	24/3/1984		x	(ThS)Xây dựng	23/4/2021	

6	Hà Xuân Tiếp	05/3/1974		x	Xây dựng	23/4/2021	
7	Hà Minh Trường	26/9/1988		x	Xây dựng	23/4/2021	
8	Ngô Văn Tiến	19/8/1973		x	Xây dựng	23/4/2021	
9	Trần Văn Quang	01/5/1982		x	Xây dựng	23/4/2021	
VI	**LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH: VĂN HÓA**						
1	Dương Thị Chung	13/01/1986		x	Văn hóa	24/5/2021	
2	Đào Duy Trình	25/9/1982		x	Văn hóa	24/5/2021	
3	Phạm Mạnh Cường	20/5/1979		x	Văn hóa	24/5/2021	
4	Nguyễn Thị Thanh Hương	07/9/1972		x	Văn hóa	24/5/2021	
5	Loan Văn Tình	15/11/1984		x	Văn hóa	24/5/2021	
6	Trần Văn Hoàn	04/6/1979		x	Văn hóa	24/5/2021	
7	Lò Thị Hồng Nhung	17/11/1984		x	Văn hóa	24/5/2021	
8	Nguyễn Hồng Giang	19/8/1978		x	Văn hóa	24/5/2021	
VII	**LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH: KHOA HỌC CÔNG NGHỆ**						
1	Lê Văn Quang	02/9/1962		x	Khoa học CN	19/6/1992	
VIII	**LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH: THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG**						
1	Nguyễn Đình Phức	02/01/1964		x	Thông tin TT	08/7/2021	
2	Phạm Minh Hải	20/3/1980	ThS	x	Thông tin TT	08/7/2021	
3	Phạm Thanh Nam	13/8/1982		x	Thông tin TT	08/7/2021	
4	Bùi Thị Hà	20/7/1974		x	Thông tin TT	08/7/2021	

5	Bùi Thanh Hà	09/02/1978		x	Báo chí	01/7/2024	
6	Lý Như Quỳnh	06/9/1987		x	Báo chí	01/7/2024	
IX	**LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH: NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**						
1	Nguyễn Thị Hằng	05/10/1981		x	Chăn nuôi và thủy sản	16/3/2022	
2	Phạm Đình Lai	30/12/1982		x	Trồng trọt	16/3/2022	
3	Lò Văn Thành	19/11/1976		x	Quản lý bảo vệ rừng	16/3/2022	
4	Nguyễn Thị Thanh Vân	01/11/1985		x	Bảo vệ thực vật	16/3/2022	
5	Trịnh Viết Cường	25/11/1988		x	Chăn nuôi thú y	16/3/2022	
6	Nguyễn Đình Cường	26/02/1989		x	Lâm nghiệp	23/10/2025	
7	Giàng A Tủa	15/02/1991		x	Lâm nghiệp	23/10/2025	
8	Tạ Quang Chiến	30/4/1981		x	Công trình thủy lợi	16/3/2022	
9	Trần Quốc Khánh	29/01/1976		x	Lâm nghiệp	02/7/2024	
10	Phạm Văn Thành	29/9/1993		x	Lâm nghiệp	02/7/2024	
11	Lương Duy Hùng	28/02/1994		x	Lâm nghiệp	02/7/2024	
12	Trần Đức Quyền	28/9/1987		x	Lâm nghiệp	02/7/2024	
13	Trần Minh Quân	09/7/1977		x	Lâm nghiệp	23/10/2025	
14	Nguyễn Quốc Hưng	29/10/1988		x	Lâm nghiệp	23/10/2025	

15	Đào Thị Khuyên	10/12/1981		x	Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật	23/10/2025	

*** Ghi chú:** Tổng số có: **87** giám định viên tư pháp, trong đó:

1. Lĩnh vực pháp y: 19 giám định viên.
2. Lĩnh vực kỹ thuật hình sự: 13 giám định viên.
3. Lĩnh vực thuế: 13 giám định viên.
4. Lĩnh vực tài chính: 03 giám định viên.
5. Lĩnh vực xây dựng: 09 giám định viên.
6. Lĩnh vực văn hóa: 08 giám định viên.
7. Lĩnh vực khoa học công nghệ: 01 giám định viên.
8. Lĩnh vực thông tin truyền thông: 06 giám định viên.
9. Lĩnh vực nông nghiệp và PTNT:15 giám định viên

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NGƯỜI GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Kèm theo Công văn số 3020/STP-HCTP&BTTP ngày 25/11/2025 của Sở Tư pháp)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Lĩnh vực chuyên môn	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Hoan	23/12/1957	Tài chính – Kế toán	
2	Đặng Văn Giới	04/10/1964	Quản lý năng lượng	
3	Phạm Thị Lụa	23/02/1978	Giải quyết chế độ BH xã hội	
4	Đinh Thị Thái	14/12/1969	Giám định bảo hiểm y tế	
5	Nguyễn Kiều Phương	31/10/1986	Quản lý thu BHXH, BH y tế, BH thất nghiệp	
6	Đặng Thị Hồng Loan	16/10/1976	Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu	
7	Cao Minh Chính	15/6/1982	Môi trường	
8	Lưu Xuân Trọng	14/3/1982	Môi trường	
9	Điêu Mộng Hải	04/10/1983	Môi trường	
10	Nguyễn Đình Tân	11/10/1980	Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	
11	Nguyễn Văn Phức	14/01/1979	Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	
12	Lê Ngọc Tuấn	15/11/1983	Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	
13	Nguyễn Văn Hiếu	27/02/1990	Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	
14	Nguyễn Văn Bút	09/06/1993	Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	

1. Giám định tư pháp theo vụ việc: **14 người.**